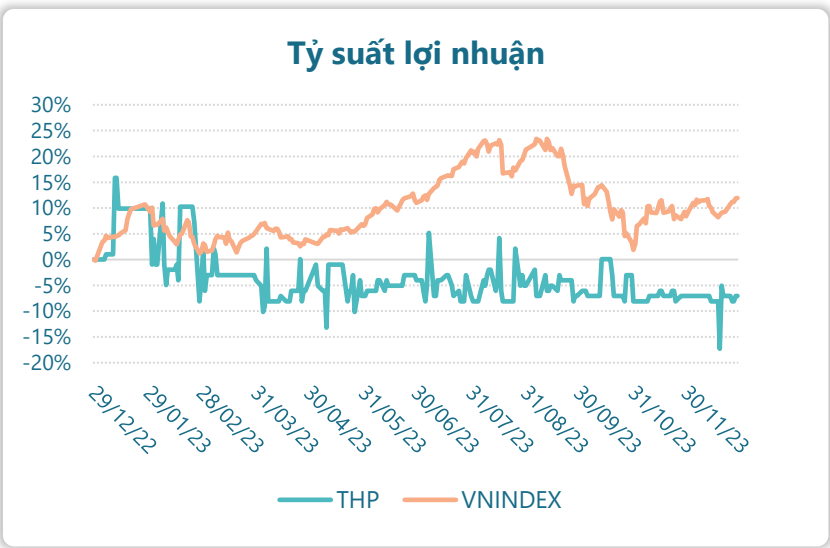
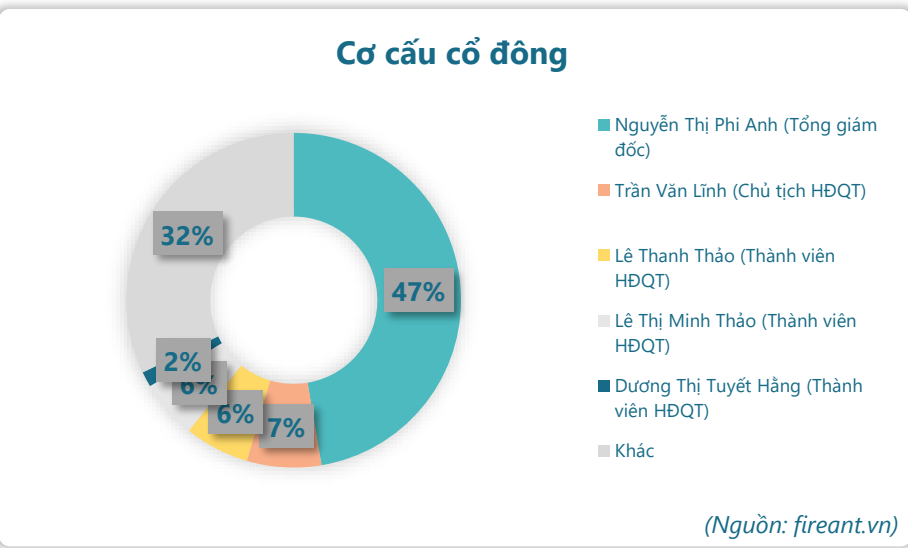
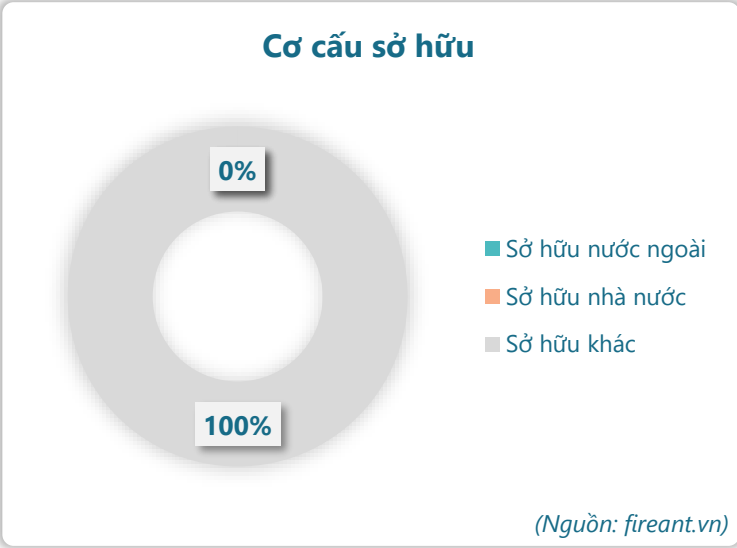
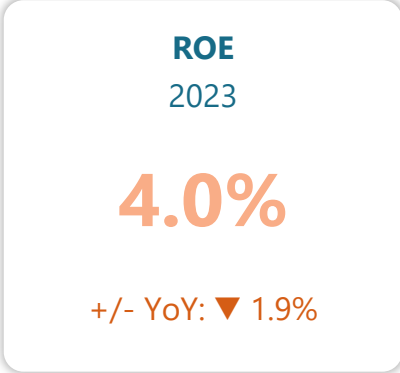
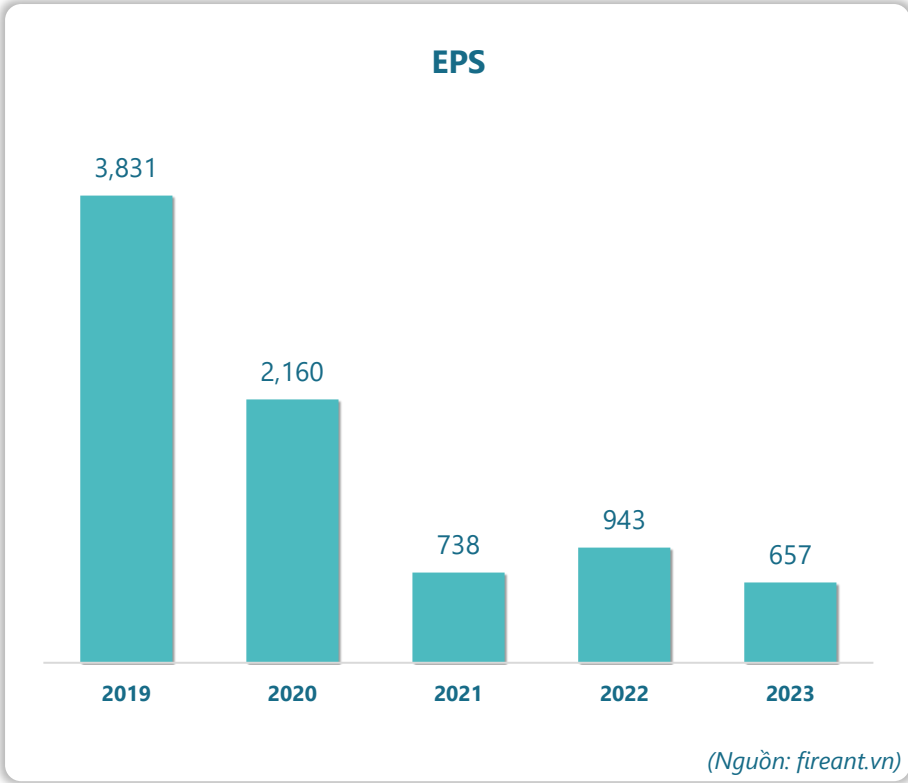
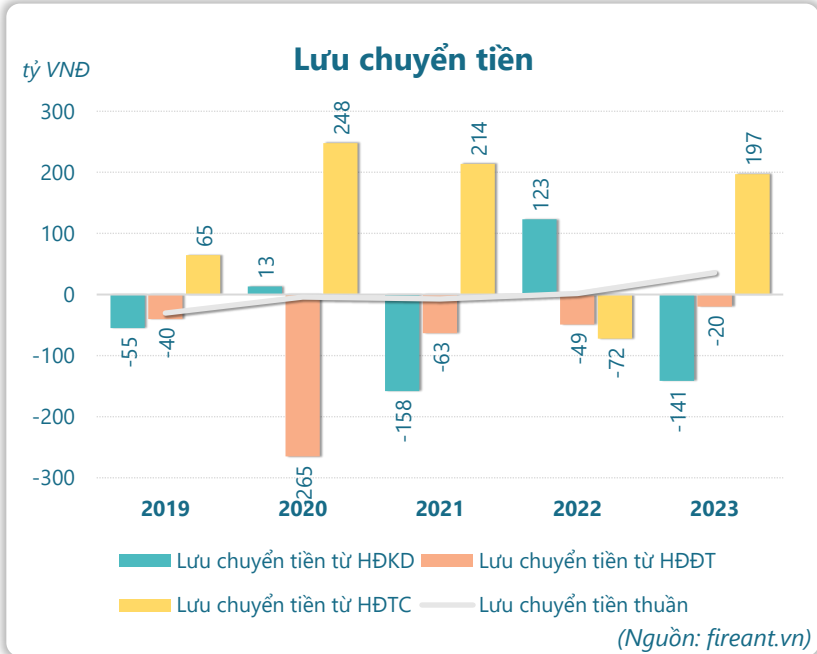
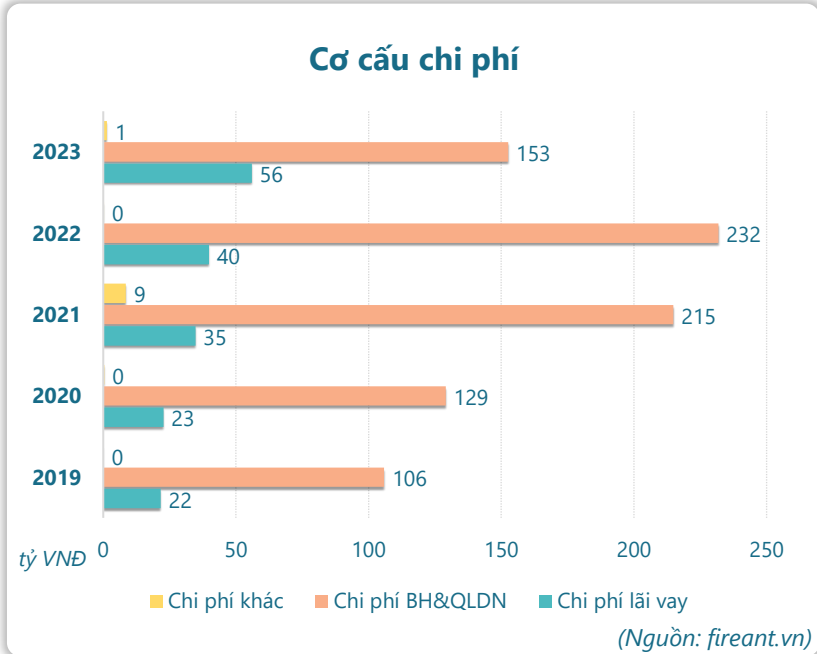
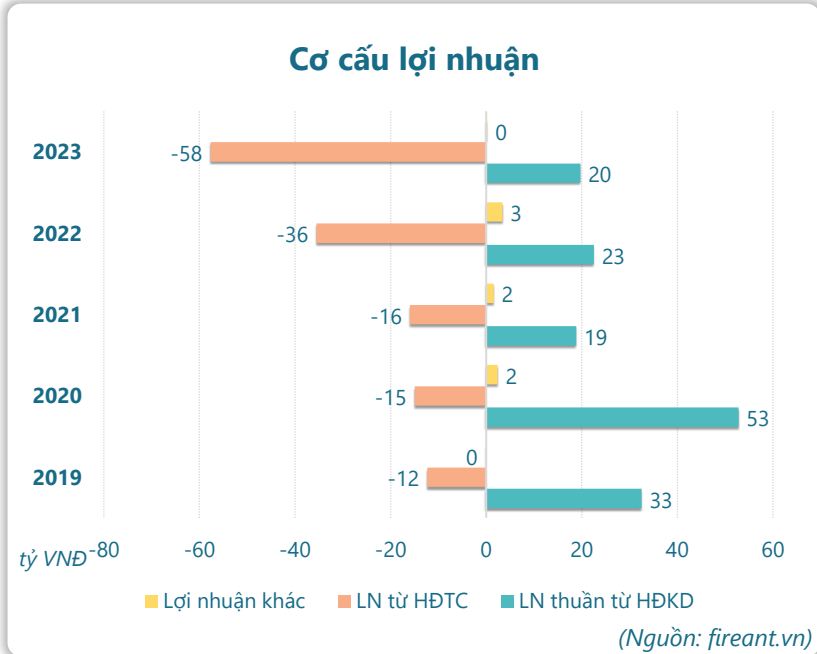
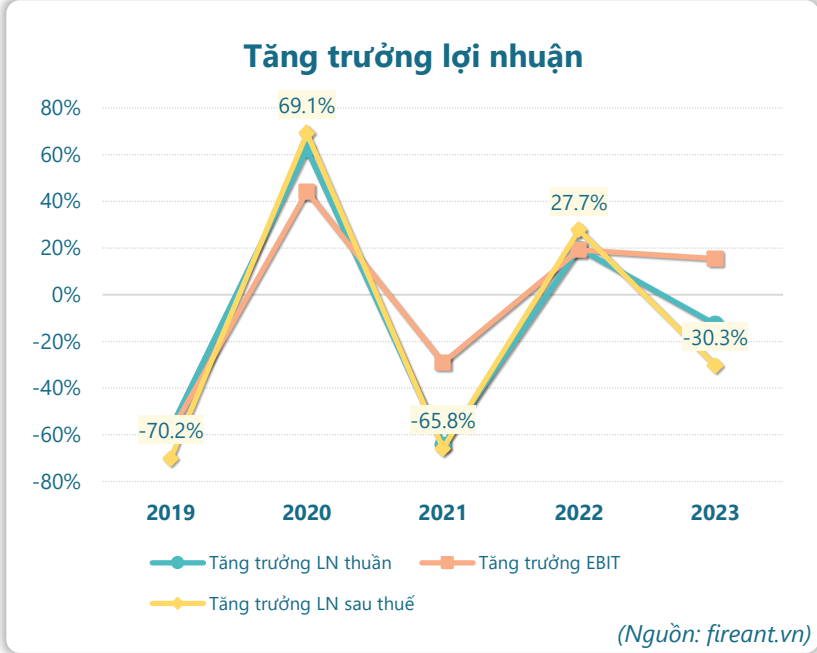
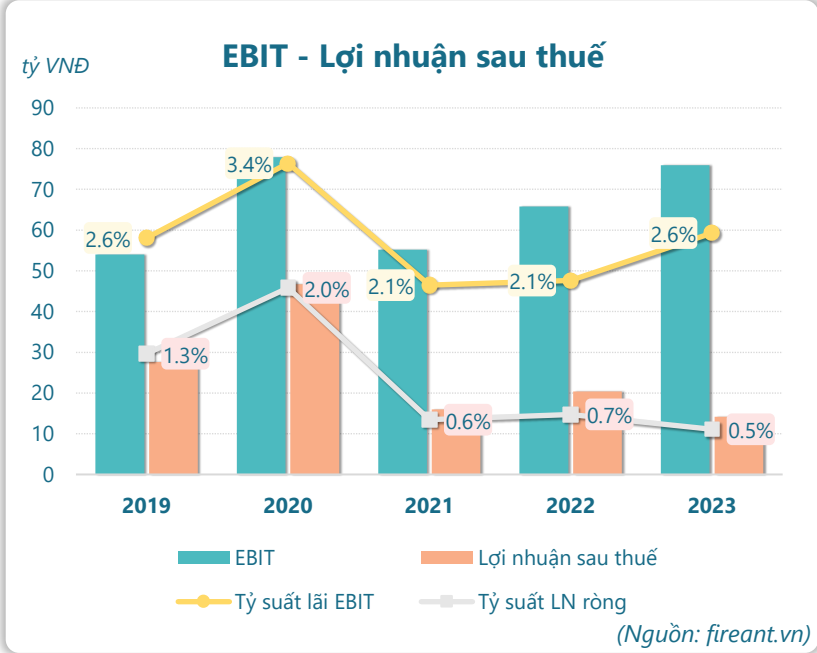
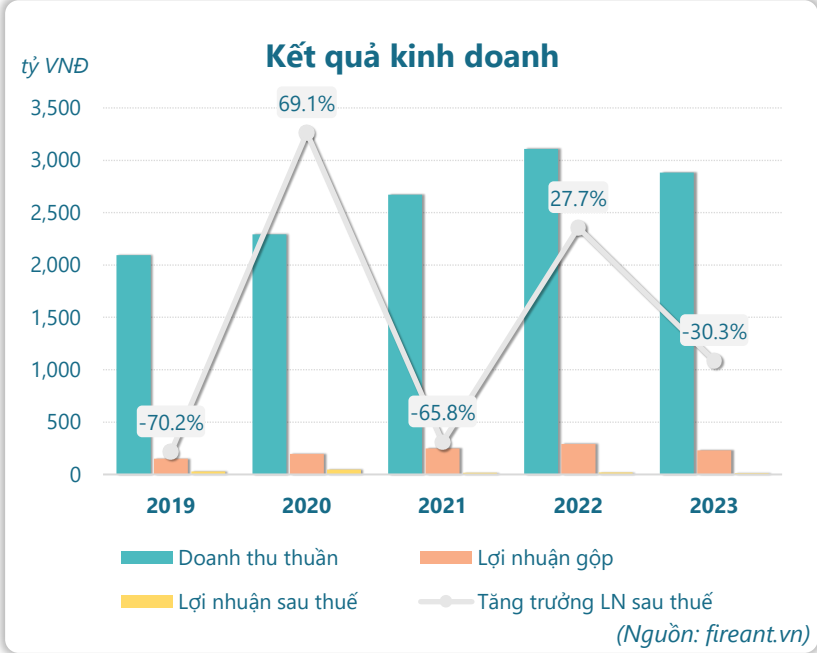


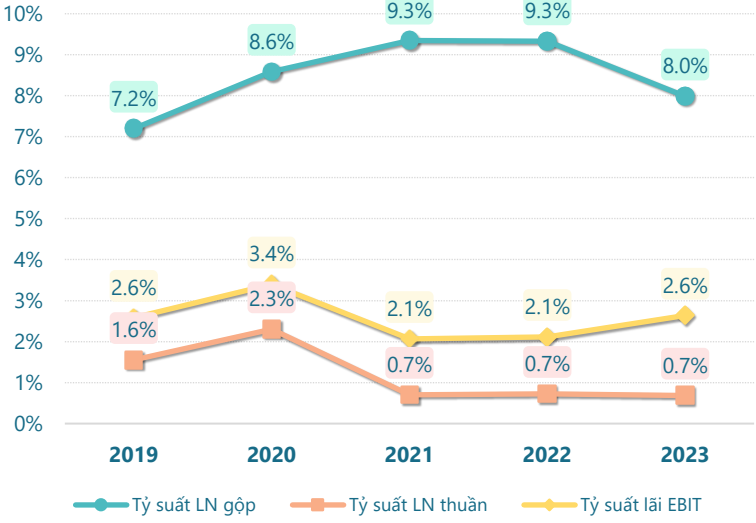
Ngày	9,100 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.4%	3.4%	1.2%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	7,830 - 10,967
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	197
Số lượng CPLH (CP)	21,610,785
KLGD BQ 20 phiên (CP)	505
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.15
EPS	691
P/E	13.2



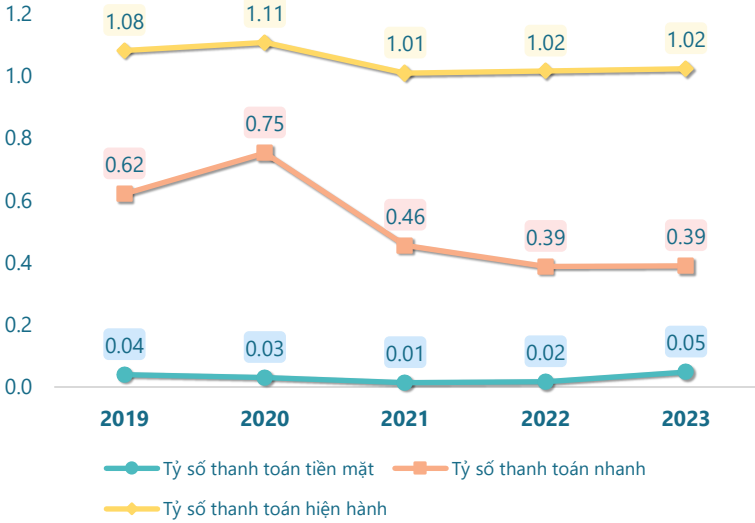


Tỷ suất lợi nhuận



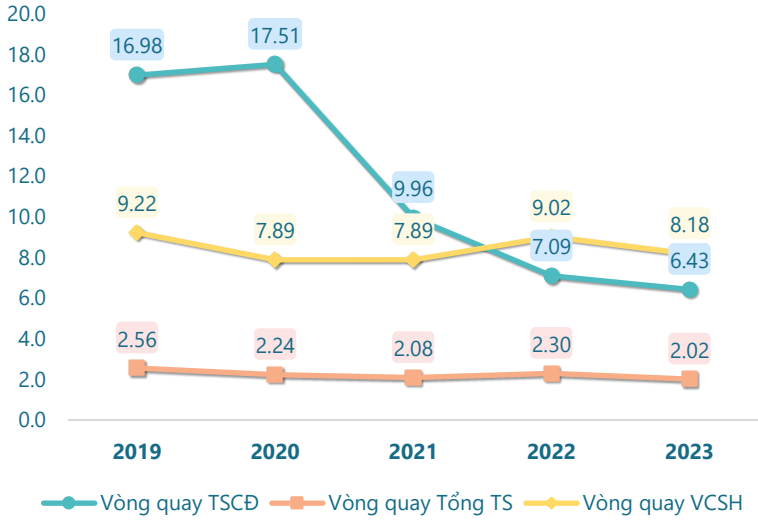
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



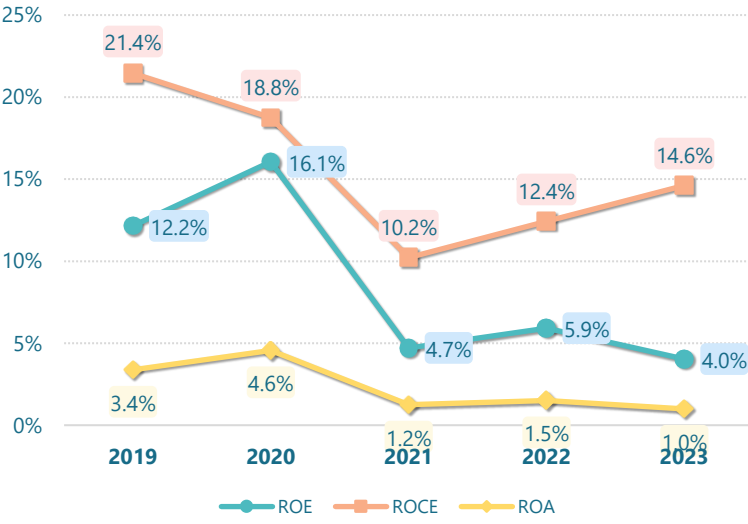
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



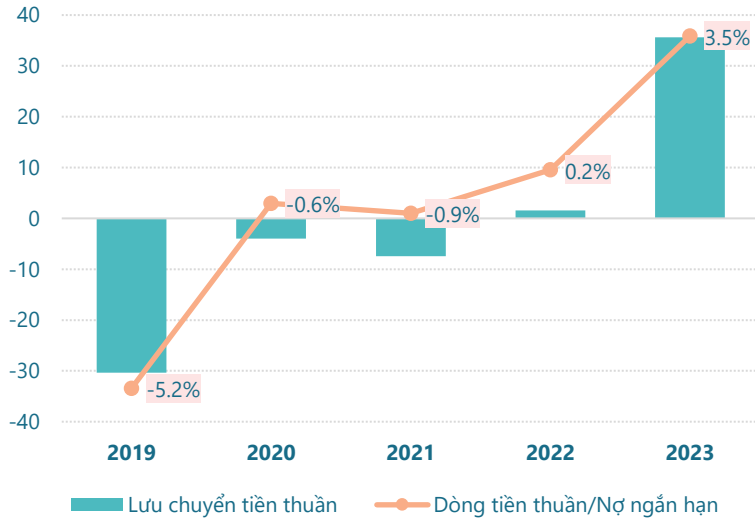
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



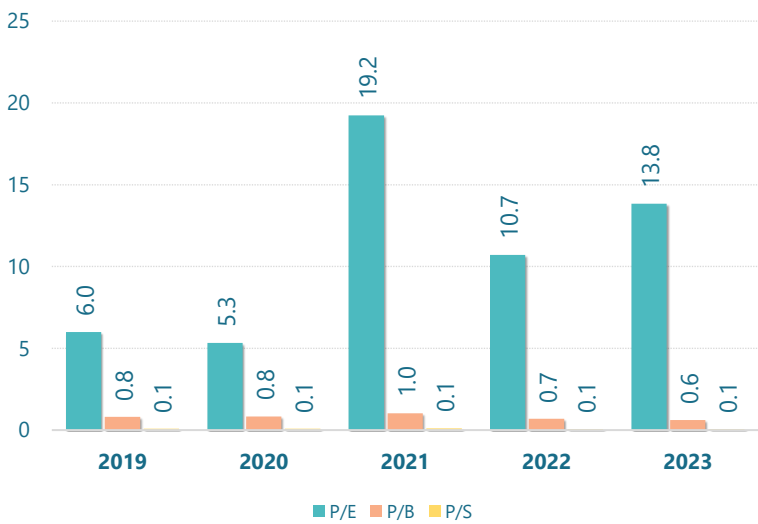
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)